

Version 1 of 2 — Pentatonic Scales Only
Phiên bản 1 trong 2 — Chỉ sử dụng
thang âm ngũ cung

Lý cây đa The Banyan Tree Song

Dân ca Quan Họ Bắc Ninh
Quan Họ Folk Song from Bắc Ninh
Arr. W. Hickox (Mình Tâm), 2026.10.08

Allegretto gioioso e cantabile ♩ = 108

C G C G Am G Am G F G Am G C G

mp Trèo lên quan *mp*

10 C G C C G F G C C G F G C C G C F Am

dốc ngồi gốc ối a cây đa, rằng tôi lý ối a cây đa, rằng tôi lý ối a cây đa. Ai *mf*

18 G Am G C Em F G G Am C/E F Dm F Am

xui ối à tính tang tình rằng cho đôi mình gặp xem hội cái đêm hôm rằm, rằng tôi lý ối a cây

25 G Dm F G C *mf*

đa, rằng tôi lý ối a cây đa. 2.Chê tre đan nón đan nón ối a ba

32

tằng, rằng tôi lý ối a ba tăng, rằng tôi lý ối a ba tăng. Ai *mf* xui ối à tính

39

tang tình rằng, cho cô mình đội xem hội cái đêm hôm rằm, rằng tôi lý ối a sáng trăng, rằng tôi

46

G C G C G F G C C G F G C

lý ối a sáng trăng. *f*

55

C G C F Am G Am G C Em F F G G Am Em F Dm F

f

64

Am G Dm F G C G C G C C G

mf

72

F G C C G F G C C C G C F Am G Am G C Em

80 F F G G Am Em F Dm F Am G Am G Dm F G C

88 C G C G C F G F G F G

95 C C F G Am Em F G

102 C Dm F Am G Dm C G C C

109 G C G C F G C F G C

116 C F Am G Am G Em F G Am C F

161

Musical score for measures 161-168 of "The Swan" by Maurice Ravel. The score is in 3/4 time and features a piano accompaniment with a flowing eighth-note pattern in the right hand and a more rhythmic bass line in the left hand. The melody is in the right hand, starting with a half note G4, followed by eighth notes A4-B4, and then a series of eighth-note runs. The piece concludes with a final chord of G4-B4-D5.

169 *f*

176

184

3. Vải nâu may áo may áo ối a năm

mp

192

tà, rằng tôi lý ối a năm tà, rằng tôi lý ối a năm tà. Ai

198

xui ối à tính tang tình rằng, cho cô mình mặc xem hội cái đêm hôm

203 *rit.*

rằm, rằng tôi lý ối a cây đa, rằng tôi lý ối a cây đa.

p

Lý cây đa
Dân ca Quan Họ Bắc Ninh

1. Trèo lên quan dốc ngồi gốc ối a cây đa, **rằng** tôi
lý ối a cây đa, **rằng** tôi lý ối a cây đa.
Ai xui ôi à tính tang tình **rằng**,
cho đôi mình **gặp** xem **hội** cái đêm **hôm rằm**, **rằng** tôi
lý ối a cây đa, **rằng** tôi lý ối a cây đa.
2. Chẻ tre đan nón đan nón ối a ba tầng, **rằng** tôi
lý ối a ba tầng, **rằng** tôi lý ối a ba tầng.
Ai xui ôi à tính tang tình **rằng**,
cho cô mình **đội** xem **hội** cái đêm **hôm rằm**, **rằng** tôi
lý ối a sáng trăng, **rằng** tôi lý ối a sáng trăng.
3. Vải nâu may áo may áo ối a năm tà, **rằng** tôi
lý ối a năm tà, **rằng** tôi lý ối a năm tà.
Ai xui ôi à tính tang tình **rằng**,
cho cô mình **mặc** xem **hội** cái đêm **hôm rằm**, **rằng** tôi
lý ối a cây đa, **rằng** tôi lý ối a cây đa.

The Banyan Tree Song
Quan Họ Folk Song from Bắc Ninh

1. Climbing up the hillside, sitting beneath the banyan tree,
Oh, the song of the banyan tree, the song of the banyan tree.
Who arranged it so, with these playful sounds of love,
That the two of us should meet at the festival on the night of the full moon?
Oh, the song of the banyan tree, the song of the banyan tree.
2. Splitting bamboo to weave a hat, a lovely three-tiered hat,
Oh, the song of the three tiers, the song of the three tiers.
Who arranged it so, with these playful sounds of love,
That the young lady should wear it to the festival on the night of the full moon?
Oh, beneath the bright moonlight, beneath the bright moonlight.
3. Brown cloth is made into a traditional five-panel robe,
Oh, the song of its five-panel border, the song of its five-panel border.
Who arranged it so, with these playful sounds of love,
That the young man should wear it to the festival on the night of the full moon?
Oh, in the first lunar month, in the first lunar month.

Những cụm từ lặp lại như “lý ối a,” “tính tang tình” phần lớn là những tiếng đệm dân gian mang tính vui tươi, giàu nhạc tính, chứ không có ý nghĩa từ vựng chính xác, vì vậy khi dịch sang tiếng Anh, tôi diễn đạt chúng một cách tự nhiên thay vì dịch từng chữ.

Quan họ là một loại hình dân ca truyền thống của Việt Nam, có nguồn gốc từ vùng Bắc Ninh và Bắc Giang ở miền Bắc Việt Nam. Quan họ đặc biệt gắn liền với các lễ hội làng vào mùa xuân, khi những nhóm nam nữ hát đối đáp với nhau theo một lối diễn xướng thanh lịch và duyên dáng.

Thông thường, các nam ca sĩ được gọi là liền anh, còn các nữ ca sĩ được gọi là liền chị. Một bên cất lên một câu hát hoặc làn điệu, bên kia sẽ hát đáp lại, thường dựa trên cùng làn điệu hoặc cấu trúc thơ tương ứng. Lối hát Quan họ thường mềm mại, trữ tình và giàu cảm xúc, với những chủ đề như tình yêu, tình bạn, nỗi nhớ, lòng hiếu khách và sự chia xa.

Quan họ truyền thống cũng nổi bật với những trang phục đặc trưng: phụ nữ thường mặc áo tứ thân và đội nón quai thao, trong khi nam giới mặc áo dài truyền thống và khăn xếp. Những bài hát như “Lý cây đa” gắn liền với không gian văn hóa này — những lễ hội làng, những đêm trăng, những cuộc gặp gỡ giao duyên và sinh hoạt ca hát cộng đồng.

Năm 2009, Dân ca Quan họ Bắc Ninh được UNESCO ghi danh là Di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại.

Đối với Lý cây đa, bối cảnh này giúp giải thích vì sao lời ca nhắc đến đi xem hội, đêm trăng rằm, trang phục truyền thống và cuộc gặp gỡ giữa nam và nữ. Bài hát gợi lên không khí vui tươi, duyên dáng của một lễ hội làng truyền thống miền Bắc Việt Nam, đồng thời phảng phất nét giao duyên nhẹ nhàng, kín đáo và tình tứ.

The repeated phrases such as “lý ối a,” “tính tang tình” are largely playful folk-song vocables rather than words with a precise literal meaning, so I rendered them naturally rather than translating them word-for-word.

Quan họ is a traditional style of Vietnamese folk singing from Bắc Ninh and Bắc Giang provinces in northern Vietnam. It is especially associated with village festivals in the spring, when groups of men and women sing to one another in an elegant form of musical dialogue.

Typically, the male singers are called liền anh and the female singers liền chị. One group sings a verse or melody, and the other responds with a matching song, often using the same tune or poetic structure. The singing is usually graceful, lyrical, and expressive, with themes of love, friendship, longing, hospitality, and parting.

Traditional Quan họ is also known for its distinctive clothing: women often wear the áo tứ thân and the large round nón quai thao, while men wear traditional robes and turbans. Songs such as “Lý cây đa” are closely connected with this cultural world of village festivals, moonlit gatherings, courtship, and communal singing.

In 2009, Quan họ Bắc Ninh folk songs were recognized by UNESCO as Intangible Cultural Heritage of Humanity.

For Lý cây đa, this background helps explain why the lyrics mention going to the festival, the full moon, traditional clothing, and meeting another person—the song evokes the atmosphere of a traditional northern Vietnamese village festival and gentle courtship.

For the title “Lý cây đa,” I would translate it as “The Banyan Tree Song.” Here, “lý” refers to a type of Vietnamese folk tune or song form, while “cây đa” means “banyan tree.” So a more literal translation would be “Banyan Tree Lý,” but that sounds unnatural in English. For an English-speaking audience, I’d recommend: The Banyan Tree Song